

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN

**DANH SÁCH TẬP THỂ, CÁ NHÂN SINH VIÊN ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG
VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TÁC XÃ HỘI NĂM HỌC 2022-2023**
(Kèm theo quyết định số 56 /QĐ-DSG-TĐKT ngày 22/03/2024)

I. Tập thể

STT	Đơn vị	Thành tích (Σ ngày CTXH / TB mỗi SV / %SV thực hiện)	Ghi chú
1	D20_MAR05	353 / 10.1 / 58%	
2	D21_TC02	342.5 / 8.3 / 71%	
3	D21_TC03	322 / 10.7 / 52%	
4	D20_TC03	286 / 6.6 / 83%	
5	D21_MAR02	281 / 6 / 67%	
6	D20_MAR02	261.5 / 6.1 / 72%	

II. Cá nhân

STT	MSSV	Họ và tên	Đơn vị	Số ngày CTXH thực hiện	Ghi chú
Nhóm 1: Số ngày công tác xã hội tích lũy từ 55,5 ngày trở lên					
1	DH72006903	Đặng Ngọc Minh Đức	D20_MAR05	98	
2	DH72105212	Nguyễn Thị Phương Huyền	D21_TC02	84.5	
3	DH72111678	Phan Lương Sỹ	D21_TC02	66	
4	DH62201841	Phan Thị Diễm My	D22_TP02	61	
5	DH72110139	Mai Trọng Phúc	D21_TC03	59.5	
Nhóm 2: Số ngày công tác xã hội tích lũy từ 45,5 ngày đến 55 ngày					
1	DH12112167	Nguyễn Phương Đông	D21_CDTU01	55	
2	DH12103445	Lê Minh Tài	D21_CDTU01	55	
3	DH72106909	Nguyễn Thị Anh Thư	D21_MAR03	55	
4	DH62202909	Lê Võ Hoàng Thân	D22_TP02	55	
5	DH52003458	Mai Xuân Anh	D20_TH03	54	
6	DH72109825	Hồ Thị Thanh Huệ	D21_TC03	53.5	
7	DH72202393	Ngô Thị Hồng Thương	D22_QT04	53	
8	DH52113023	Nguyễn Minh Trường	D21_TH11	48.5	
9	DH52109082	Nguyễn Thành Công Nhị	D21_TH07	45.5	

STT	MSSV	Họ và tên	Đơn vị	Số ngày CTXH thực hiện	Ghi chú
Nhóm 3: Số ngày công tác xã hội tích lũy từ 33 đến 45 ngày					
1	DH72200157	Nguyễn Đức Bạch	Hiếu	D22_QT01	45
2	DH72114007	Phan Phụng Bảo	Yến	D21_TC03	44
3	DH42108564	Lê Thanh Tùng	Châu	D21_VT01	43
4	DH52111907	Phạm Hoàng	Toàn	D21_TH11	42.5
5	DH52005922	Trương Thành	Lập	D20_TH07	42
6	DH82100561	Nguyễn Tuấn	Khanh	D21_XD01	39.5
7	DH72110133	Phạm Hoàng Nhật	Phi	D21_MAR02	38.5
8	DH52110884	Nguyễn Trọng	Hiền	D21_TH07	38.5
9	DH52201675	Hoàng Nhật	Trường	D22_TH07	38.5
10	DH72110105	Trương Hồng	Nhung	D21_MAR02	38
11	DH52109132	Đào Trọng	Nhân	D21_TH07	36
12	DH52201739	Lê Thị Kim	Tuyền	D22_TH15	35.5
13	DH52200846	Phạm Nguyễn Đình	Khang	D22_TH05	35
14	DH32200139	Trần Nguyễn Quốc	Đạt	D22_DDT02	34.5
15	DH72001301	Giang Ngọc	Hồng	D20_KD01	34
16	DH62101491	Lê Thị Diễm	My	D21_CNTP01	34
17	DH52200873	Nguyễn Đào Minh	Khánh	D22_TH09	33.5
18	DH72001130	Lê Trần Hồng	Như	D20_KD01	33
19	DH72201933	Phan Ngọc Gia	Bảo	D22_QT03	33

HIỆU TRƯỞNG

Đã ký

PGS, TS. CAO HÀO THI